

Biểu số:

2108.N/VH-SVHTTDL

Ban hành theo Thông tư số
16/2022/TT-BVHTTDL ngày
22 tháng 12 năm 2022

**SỐ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG ĐỜI
SỐNG VĂN HÓA CƠ SỞ**

Năm ...

Đơn vị báo cáo:
Sở VHTTDL, Sở VH TT

Đơn vị nhận báo cáo:
Cục Văn hóa cơ sở

Ngày nhận báo cáo: 20 tháng
02 năm sau

Gia đình văn hóa (Hộ)			Khu dân cư văn hóa (Thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố văn hóa và tương đương)				Thực hiện hương ước, quy ước của Khu dân cư	
Tổng số hộ gia đình	Số hộ gia đình đăng ký	Số hộ gia đình được công nhận	Tổng số khu dân cư	Số khu dân cư đăng ký	Số khu dân cư được công nhận	Số khu dân cư được tặng giấy khen	Số hương ước, quy ước được phê duyệt trong năm	Tổng số hương ước, quy ước đã được phê duyet hiện có
1	2	3	4	5	6	7	8	9

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Người kiểm tra biểu
(Ký, họ tên)

Ngày ... tháng ... năm.....
Thủ trưởng đơn vị
(Ký, đóng dấu, họ tên)

HƯỚNG DẪN, GIẢI THÍCH CÁCH GHI BIỂU MẪU BÁO CÁO THỐNG KÊ
(Kèm theo Thông tư số: 16/2022/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ
Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Biểu số 2108.N/VH-SVHTTDL: Số hoạt động xây dựng đời sống văn hóa cơ sở

1. Khái niệm, phương pháp tính

Hoạt động xây dựng đời sống văn hóa cơ sở gồm:

- Gia đình văn hóa là số lượng hộ gia đình đã đăng ký xây dựng và được cấp có thẩm quyền công nhận danh hiệu Gia đình Văn hóa theo Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa; Thôn văn hóa, Làng văn hóa, Ấp văn hóa, Bản văn hóa, Tổ dân phố văn hóa.

- Làng (và tương đương) văn hóa là số lượng làng (thôn, ấp, bản, buôn, phum, sóc...) đăng ký xây dựng và được cấp có thẩm quyền công nhận danh hiệu Làng Văn hóa theo Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa; Thôn văn hóa, Làng văn hóa, Ấp văn hóa, Bản văn hóa, Tổ dân phố văn hóa.

- Tổ dân phố văn hóa là số lượng tổ dân phố đăng ký xây dựng và được cấp có thẩm quyền công nhận danh hiệu Tổ dân phố Văn hóa theo Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa; Thôn văn hóa, Làng văn hóa, Ấp văn hóa, Bản văn hóa, Tổ dân phố văn hóa.

2. Cách ghi biểu

a) Phạm vi thu thập số liệu: Thống kê tổng số gia đình văn hóa, làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa trong năm báo cáo.

b) Thời kỳ thu thập số liệu: Tính từ 01/01 đến thời điểm 31/12 năm báo cáo.

c) Cách ghi biểu:

- Các cột:

Từ cột 01 đến cột 03: Ghi số gia đình văn hóa chia theo tổng số; số hộ đăng ký; số hộ được công nhận.

Từ cột 04 đến cột 07: Ghi số khu dân cư văn hóa và tương đương chia theo tổng số; số khu đăng ký; số khu được công nhận; số khu được tặng giấy khen.

Cột 08 và cột 09: Ghi số thực hiện hương ước, quy ước của khu dân cư.

3. Nguồn số liệu: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Văn hóa và Thể thao.